**TUẦN 13**

**BÀI 23: RỒNG RẮN LÊN MÂY**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

**1.1 Đọc:**

- Đọc đúng, rõ ràng bài đọc *Rồng rắn lên mây*; tốc độ đọc khoảng 50 – 55 tiếng/ phút.

- Hiểu cách chơi trò chơi rồng rắn lên mây.

- Hiểu nội dung: Yêu các trò chơi dân gian gắn liền với tuổi thơ.

**1.2 Viết:**

- Viết đúng chữ hoa M (1 dòng cỡ vừa, 1 dòng cỡ nhỏ), chữ và câu ứng dụng: *Một* (1 dòng cỡ vừa, 1 dòng cỡ nhỏ), *Một con ngựa đau cả tàu bỏ cỏ.* (3 lần)

- Chữ viết rõ ràng, tương đối đều nét, thẳng hàng, bước đầu biết nối nét giữa chữ viết hoa với chữ viết thường trong chữ ghi tiếng.

**-** Hiểu nội dung câu ứng dụng: *Một con ngựa đau cả tàu bỏ cỏ*.

**1.3 Nói:**

- Biết trao đổi về nội dung của VB và các chi tiết trong tranh.

- Nhận biết được các sự việc trong tranh minh hoạ phần Nói và nghe, dựa vào tranh và lời gợi ý đoán được nội dung câu chuyện *Búp bê biết khóc* qua câu hỏi dưới tranh minh hoạ.

- Kể được 1 – 2 đoạn của câu chuyện dựa vào tranh và câu hỏi gợi ý dưới tranh (không bắt buộc kể đúng nguyên văn câu chuyện theo lời cô kể.

- Nắm được nội dung, câu chuyện khuyên bé nên quý trọng đồ vật. Những món quà dù mới hay cũ đều gắn với kỉ niệm của riêng mình.

**2. Năng lực:** Hình thành các NL chung, phát triển NL ngôn ngữ, NL văn học. Năng lực hợp tác và khả năng làm việc nhóm.

- Hình thành cho HS năng lực đọc thông, viết thạo.

**3. Phẩm chất**

- Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái. Có ý thức tập thể và trách nhiệm cá nhân (thông qua trò chơi rồng rắn lên mây).

- Biết trân trọng, giữ gìn và phát triển trò chơi dân gian.

- Hình thành cho HS thái độ yêu quý đồ vật.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY Học:** Tranh minh họa

**III. Các HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **BÀI 23: RỒNG RẮN LÊN MÂY**  ĐỌC: RỒNG RẮN LÊN MÂY  Thứ hai ngày 27 tháng 11 năm 2023 | | |
| **Hoạt động của giáo viên** | | **Hoạt động của học sinh** |
| **TIẾT 1** | | |
| **1. Khởi động: (5p)**  - Trò chơi: Truyền điện nêu tên một số trò chơi dân gian mà em biết.  **-** GV tổng kết trò chơi  + “Em biết gì về trò chơi *Rồng rắn lên mây”?*  - GV tổ chức cho HS trao đổi nhóm 2 về câu hỏi này.  - GV gợi ý: Các em đã chơi trò chơi này bao giờ chưa? Có thích chơi không?...  - GV nhận xét kết nối bài mới*.*  - GV ghi đề bài: ***Rồng rắn lên mây*** | | - HS tham gia kể.  - HS lắng nghe  *-* 1 HS nêu câu hỏi  - HS TL nhóm chia sẻ câu trả lời.    - Các nhóm khác bổ sung nếu câu TL của các bạn chưa đầy đủ hoặc có câu TL khác.  - HS lắng nghe.  - HS nhắc lại, mở vở ghi đề bài. |
| **2.** **Khám phá: (28p)**  **2.1. Đọc văn bản**  **a. Đọc mẫu (4p)**  - GV đưa tranh minh họa bài đọc, yêu cầu HS quan sát tranh và trao đổi nhóm 2 về ND tranh.  - GV NX, chốt lại nội dung tranh vẽ.  - GV đọc mẫu toàn bài, chú ý ngắt giọng, nhấn giọng đúng chỗ.  - GV HD HS chia đoạn.  + Bài này được chia làm mấy đoạn?  - GV cùng HS thống nhất.  **b. Đọc nối tiếp câu (5p)**  - GV mời 3 HS đọc nối tiếp.  - GV: Sau khi đọc, em thấy tiếng, từ nào khó đọc?  - Yêu cầu HS đọc từ khó.  **c.** **Đọc nối tiếp đoạn (5p)**  **-** HS đọc theo nhóm đoạn **lần 1**  - GV hướng dẫn HS hiểu nghĩa của từ ngữ đã chú giải trong mục Từ ngữ.  - GV đưa thêm những từ ngữ có thể khó đối với HS để giải thích. (dùng hình ảnh minh họa để giải thích nghĩa của từ *vòng vèo.*  - Em hãy nói câu có chứa từ ngữ ***vòng vèo.***  - HS đọc theo nhóm đoạn **lần 2**  - GV hướng dẫn HS đọc câu dài.  - GV NX  **d. Đọc trong nhóm (8p)**  - GV chia nhóm, yêu cầu HS đọc trong nhóm 3  **e. Thi đọc (3p)**  - GV gọi 3 HS nối tiếp từng đoạn trước lớp.  - GV cho luyện đọc nối tiếp theo nhóm.  - GV giúp đỡ HS trong các nhóm gặp khó khăn khi đọc bài, tuyên dương HS đọc tiến bộ.  - GV tổ chức đọc thi đua giữa các nhóm.  **e. Đọc toàn bài (3p)**  - GV gọi 1, 2 HS đọc lại toàn bài  - GV cùng HS NX, sửa lỗi phát âm (nếu có).  - GV NX, khen ngợi, động viên HS. | | - HS thảo luận, trả lời  - HS lắng nghe.  - HS đọc thầm theo GV  - HS chia theo ý hiểu.  - Lớp lắng nghe và đánh dấu vào sách.  - HS đọc nối tiếp lần 1.  - HS nêu từ tiếng khó đọc mà mình vừa tìm.  - HS nêu  - HS lắng nghe, luyện đọc (CN, nhóm)  - HS đọc  - HS đọc trong nhóm  - HS đọc giải nghĩa từ trong sách học sinh.  + ***cây núc nác***,***cản***,***vòng vèo****,* ***khúc đầu (khúc đuôi***  - *VD: Để vào được ngôi đền phải đi qua con đường vòng vèo.*  - HS luyện đọc thể hiện giọng đọc theo nội dung câu thơ như HD.  - HS cùng GV nhận xét góp ý.  - HS đọc nối tiếp (lần 2-3)  - 3 HS đọc nối tiếp 3 đoạn trong nhóm  - HS đọc bài trước lớp  - HS góp ý cho nhau.  - HS đọc  - HS cùng GV nhận xét và đánh giá.  - HS lắng nghe. |
| **TIẾT 2**  **1. Khởi động** **(2p)**  - GV tổ chức cho vận động theo 1 bài hát.  **2. Khám phá:**  **a. Trả lời câu hỏi (12p)**  - GV cho HS đọc lại toàn bài.  - GV hướng dẫn HS tìm hiểu nội dung bài và trả lời các câu hỏi.  ***Câu 1.*** *Những người chơi làm thành rồng rắn bằng cách nào?*  - GV cho HS làm việc nhóm, thảo luận câu hỏi.  - GV cho HS đóng vai: thầy thuốc và rồng rắn.  - GV NX câu trả lời của các nhóm, khen ngợi.  **Câu 2:** *Rồng rắn đến gặp thầy thuốc để làm gì?*  - GV mời một số HS trả lời.  - GV và HS thống nhất câu trả lời.  ***Câu 3.*** *Chuyện gì xảy ra nếu khúc đuôi bị thầy bắt?*  - GV yêu cầu HS đọc câu hỏi 3.  - GV HD HS làm việc nhóm 2, cùng xem lại đoạn 3 của bài đọc, thảo luận để tìm câu trả lời.  - GV mời một số HS trả lời.  - GV và HS thống nhất câu trả lời.  ***Câu 4.*** *Nếu bạn khúc giữa bị đứt thì bạn đó phải làm gì?*  - GV mời một số HS trả lời.  - GV và HS cùng thống nhất câu trả lời.  - GV hỏi HS thích luật chơi nào nhất, vì sao?  - Nếu thời gian và điều kiện cho phép, GV cho các em thực hành trò chơi *Rồng rắn lên mây.*  **b. Luyện đọc lại (8p)**  - GV hướng dẫn HS tự luyện đọc cả bài.  + GV đọc mẫu một lần trước lớp. Giọng đọc nhẹ nhàng, phát âm rõ ràng, tốc độ vừa phải.  + GV giúp đỡ HS gặp khó khăn khi đọc bài, tuyên dương HS tiến bộ.  **c. Luyện tập theo văn bản đọc (10p)**  ***Câu 1****. Nói tiếp để hoàn thành câu.*  - GV cho HS đọc câu hỏi 1.  - GV HD HS làm việc nhóm: xem lại đoạn 2 và đoạn 3 để tìm câu TL, viết câu trả lời ra giấy nháp.  - GV yêu cầu 2 – 3 nhóm trình bày kết quả.  - GV và HS thống nhất đáp án.  ***Câu 2****. Đặt một câu nói về trò chơi em thích.*  - GV HD HS làm việc nhóm: chia sẻ với nhau về các trò chơi các em thường tham gia, chọn một trò chơi em thích nhất, đặt một câu về trò chơi đó.  - GV yêu cầu 2 - 3 HS đại diện nhóm lên trình bày kết quả của nhóm.  - GV lưu ý HS là các em có thể đặt một câu bất kì về một trò chơi em thích.  - GV khuyến khích HS chia sẻ nhiều suy nghĩ của các em.  **3. Vận dụng, trải nghiệm: (3p)**  - GV NX tiết học, khen ngợi, động viên HS.  - Dặn HS về đọc lại bài cho người thân nghe. | | - HS vận động theo bài hát.  - 1-2 HS đọc lại bài.  - HS đọc câu hỏi, HS làm việc nhóm 2.  - Đại diện nhóm trả lời: *Năm, sáu bạn túm áo nhau làm rồng rắn.*  - HS đóng vai thầy thuốc và rồng rắn.  - HS nhận xét nhóm bạn và tự đánh giá phần hoạt động của nhóm mình.  - Một HS đọc to câu hỏi.  - 2-3 HS trả lời câu hỏi: *Rồng rắn đến gặp thầy thuốc để xin thuốc cho con.*  - HS nhận xét, góp ý.  - 2 HS đọc câu hỏi, lớp đọc thầm theo.  - HS đọc lại đoạn 3 trong nhóm, thảo luận tìm câu trả lời.  - Đại diện nhóm trả lời: *Nếu khúc đuôi bị thầy bắt thì đổi vai làm thầy thuốc.*  - Lớp nhận xét, góp ý.  - Một HS đọc to yêu cầu, lớp đọc thầm.  - HS suy nghĩ để TL câu hỏi: *Nếu bạn khúc giữa bị đứt thì bạn đó phải làm đuôi.*  *- Một vài luật chơi*: Nếu bạn khúc giữa bị đứt, bạn đó: phải làm khúc đuối, hoặc phải làm khúc đầu, hoặc phải nghỉ chơi để người khác vào thay,...  - HS chơi.  + Một HS đọc to trước lớp cả bài.  + HS lắng nghe, tự luyện đọc toàn bài.  - HS tự đánh giá và đánh giá phần đọc bài của các bạn.  - 1 HS đọc câu hỏi.  - HS làm việc cá nhóm 3  - 2 – 3 nhóm trình bày kết quả.  - Các nhóm khác góp ý, bổ sung.  - Một HS đọc to yêu cầu.  - HS đặt một câu về trò chơi mà em yêu thích. *VD: Rồng rắn lên mây là trò chơi vui nhộn.*  - 2 - 3 HS đại diện nhóm lên trình bày kết quả của nhóm.  - Các HS khác lắng nghe, đặt câu hỏi hoặc nhận xét; HS chia sẻ suy nghĩ của mình.  - HS chia sẻ  - HS lắng nghe |
| **BÀI 23: RỒNG RẮN LÊN MÂY (TIẾT 3)**  VIẾT: CHỮ HOA M  Thứ hai ngày 27 tháng 11 năm 2023 | | |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động (4p)**  - GV cho HS chơi trò chơi *Rồng rắn lên mây.*  - GV kết nối bài học  - GV ghi bảng tên bài.  **2. Khám phá:**  *a. Viết chữ hoa M* ***(18p)***  - GV giới thiệu mẫu chữ viết hoa M và hướng dẫn HS:  + Quan sát mẫu chữ M: độ cao, độ rộng, các nét và quy trình viết chữ hoa M.  - GV giới thiệu cách viết trên chữ mẫu.    - GV cho HS tập viết chữ hoa M trên bảng con (hoặc nháp).  - GV theo dõi HS viết bài trong VTV2/T1.  - GV HD HS tự nhận xét và NX lẫn nhau.  *b. Viết câu ứng dụng* ***(10p)***  - GV yêu cầu HS đọc câu ứng dụng.  - GV hướng dẫn viết câu ứng dụng  + Trong câu ứng dụng chữ nào viết hoa? Vì sao phải viết hoa chữ đó?  + Nêu cách nối chữ viết hoa với chữ viết thường.  + Khoảng cách giữa các chữ ghi tiếng trong câu là bao nhiêu?  + Những chữ cái nào cao 2,5 li ? Những chữ cái nào cao 2 li? Con chữ t cao bao nhiêu?  + Nêu cách đặt dấu thanh ở các chữ cái.  + Dấu chấm cuối câu đặt ở đâu?  - GV HD HS viết bài, chữa một số bài trên lớp, nhận xét, động viên khen ngợi các em.  **3. Vận dụng, trải nghiệm: (3p)**  - GV cho HS nêu lại ND đã học.  + Hôm nay, em đã học những nội dung gì?  - GV tóm tắt nội dung chính. | - HS tham gia chơi.  - Lắng nghe  **-** HS lấy vở TV2/T1.  - HS quan sát chữ viết mẫu.  + Quan sát chữ viết hoa M: độ cao, độ rộng, các nét và quy trình viết chữ viết hoa M.  - HS QS và lắng nghe cách viết chữ hoa M:  Gồm 4 nét  - HS tập viết trên bảng con (hoặc nháp).  - HS nêu lại tư thế ngồi viết.  - HS viết chữ viết hoa M (chữ cỡ vừa và chữ cỡ nhỏ) vào VTV2/T1  - HS góp ý cho nhau theo cặp.  - HS đọc câu ứng dụng trong SHS  - HS QS GV viết mẫu câu ƯD trên bảng lớp  +Viết chữ viết hoa M đầu câu.  + HS nêu cách nối chữ viết hoa với chữ viết thường.  + Khoảng cách giữa các chữ ghi tiếng trong câu bằng khoảng cách viết chữ cái o.  + Lưu ý HS độ cao của các chữ cái: chữ cái hoa M, b, g cao 2,5 li, chữ đ cao 2 li; chữ t cao 1,5 li; các chữ còn lại cao 1 li.  + Vị trí đặt dấu chấm cuối câu: ngay sau chữ cái *o* của tiếng *cỏ.*  - Học sinh viết vào vở Tập viết 2.  - HS nêu ND đã học.  - HS nêu cảm nhận sau tiết học.  - HS lắng nghe. | |
| **BÀI 23: RỒNG RẮN LÊN MÂY (TIẾT 4)**  NÓI VÀ NGHE: KC BÚP BÊ BIẾT KHÓC  Thứ ba ngày 28 tháng 11 năm 2023 | | |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động (5p)**  - GV tổ chức cho HS hát và vận động theo bài hát: *Tạm biệt búp bê thân yêu.*  - GV giới thiệu, kết nối vào bài.  - GV ghi tên bài.  **2. Khám phá**  *a. Dựa vào câu hỏi gợi ý, đoán nội dung của từng tranh* ***(5p)***  - GV YC HS quan QS, thảo luận nhóm 4.  - GV cho HS đọc câu hỏi gợi ý dưới tranh.  - GV đưa ra gợi ý:  + Nói tên của bạn nhỏ trong câu chuyện và các món đồ chơi bạn được tặng nhân dịp sinh nhật 6 tuổi và 7 tuổi.  + Quan sát nét mặt của bạn nhỏ khi nhận quà sinh nhật và đoán ND câu chuyện.  + GV gọi 2 – 3 HS trình bày kết quả của nhóm.  *b. Nghe kể chuyện* ***(8p)***  - GV giới thiệu câu chuyện  - GV kể câu chuyện (lần 1) kết hợp chỉ các hình ảnh trong 4 bức tranh  - GV hướng dẫn HS nhắc lại câu nói của búp bê và bạn nhỏ trong đoạn 3.  - GV kể câu chuyện (lần 2).  - GV dừng lại ở các sự việc chính trong mỗi đoạn; kết hợp vừa kể vừa hỏi sự việc tiếp theo là gì để cho HS nhớ chi tiết của câu chuyện, nhắc lại lời nói của các nhân vật trong câu chuyện.  **3. HĐ luyện tập, thực hành:** Chọn kể 1-2 đoạn của câu chuyện theo tranh *(12p)*  - GV nêu các câu hỏi dưới mỗi tranh và mời một số em trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn cách thực hiện  - GV mời 2 HS xung phong kể trước lớp (mỗi em kể 1 đoạn – kể nối tiếp đến hết câu chuyện).  - GV động viên, khen ngợi.  **3. Vận dụng, trải nghiệm: (5p)**  - YC HS chia sẻ sau bài học.  - GV yêu cầu HS về nhà kể lại câu chuyện cho người thân nghe. | - Lớp hát tập thể  **-** HS lắng nghe, nhắc lại tên bài.  **-** HS ghi bài vào vở.  - HS QS tranh trao đổi nhóm 4 về ND tranh.  - 4 HS nối tiếp đọc câu hỏi gợi ý dưới tranh.  + Từng HS trong nhóm nêu ý kiến, các bạn góp ý, bổ sung để có đáp án hoàn chỉnh.  - Đại diện 3 – 4 nhóm chia sẻ trước lớp. Các HS khác góp ý, bổ sung.  **-** HS lắng nghe.  - HS lắng nghe GV kể chuyện.  - HS trả lời câu hỏi.  - HS lắng nghe.  - HS làm việc cá nhân, nhìn tranh, đọc câu hỏi dưới tranh, nhớ lại nội dung câu chuyện; tập kể đoạn 1 và 2 hoặc đoạn 3 và 4.  - HS tập kể trong nhóm, góp ý cho nhau.  - Một số em lên kể trước lớp. Cả lớp nhận xét.  - HS nêu ý kiến về bài học  - HS vận dụng về nhà kể lại câu chuyện cho người thân nghe. | |

***Điều chỉnh sau tiết dạy (nếu có)***

………………………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………………………

**BÀI 24: NẶN ĐỒ CHƠI (T1)**

Thứ ba ngày 29 tháng 11 năm 2022

**I. Yêu cầu cần đạt:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

**1.1 Đọc:**

- Đọc đúng, đọc rõ ràng bài “Nặn đồ chơi” biết cách ngắt nghỉ, nhấn giọng phù hợp ở một số từ ngữ gợi tả, gợi cảm.

- Hiểu nội dung: Bạn nhỏ trong bài là một cô bé chăm ngoan, học giỏi không những thế bạn còn rất hiếu thảo biết quan tâm ông bà, cha mẹ và yêu thương vật nuôi trong nhà.

**1.2 Viết:**

- Nghe – viết đúng chính tả bài thơ (3 khổ thơ đầu); trình bày đúng khổ thơ, biết viết

hoa chữ cái đầu tên bài thơ và đầu các dòng thơ.

- Làm đúng các bài tập chính tả phân biệt da/ gia, s/ x hoặc ươn/ ương.

- Rèn kĩ năng viết chữ chuẩn mẫu, sạch sẽ.

**1.3 Luyện từ và câu:**

- Phát triển vốn từ chỉ đặc điểm của đồ chơi, luyện tập cách sử dụng dấu phẩy.

- Viết được một đoạn văn tả đồ chơi.

**1.4 Luyện viết đoạn:**

- Phát triển vốn từ chỉ đặc điểm của đồ chơi.

- Viết được một đoạn văn tả đồ chơi.

**1.5 Đọc mở rộng:**

- Tìm và đọc mở rộng được một bài thơ hoặc một bài đồng dao về đồ chơi, trò chơi, chia sẻ với bạn được tên và cách chơi đồ chơi đó.

- Đọc đúng, rõ ràng bài đọc mở rộng về thầy cô do GV hoặc HS chuẩn bị, biết ngắt nghỉ, nhấn giọng phù hợp.

- Trả lời được các câu hỏi có liên quan đến bài đọc.

- Biết chia sẻ những trải nghiệm, suy nghĩ, cảm xúc có liên quan đến bài đọc; trao đổi về nội dung của bài đọc và các chi tiết trong tranh.

**2. Năng lực:** Hình thành cho học sinh năng lực tự chủ, năng lực giao tiếp, giải quyết vấn đề, phát triển ngôn ngữ.

- Biết vận dụng những kiến thức đã học vào trong việc ghi chép học tập hàng ngày.

**3. Phẩm chất:** Hình thành và phát triển ở học sinh tình yêu quê hương, đất nước. Biết kính trọng ông và, cha mẹ và biết yêu thương loài vật nuôi.

-Rèn cho HS đức tính chăm học, chăm làm, hăng say học hỏi và nhiệt tình tham gia công việc.

Hình thành và phát triển ở HS tình yêu với trường , lớp.

- Có trách nhiệm ,tự tin hoàn thành bài tập.

- Có tình yêu với quê hương ,đất nước đặc biệt là với các trò chơi dân gian và các bài đồng dao

**\* Lồng ghép GDĐP**: Giới thiệu các trò chơi dân gian thuộc văn hóa của Quảng Nam.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY VÀ HỌC:**

1. GV: Laptop; clip, slide tranh minh họa.

2. Học sinh: SHS; vở bài tập thực hành; bảng con, ...

**III. Các hoạt động dạy và học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **BÀI 24: NẶN ĐỒ CHƠI (T1)**  Thứ ba ngày 28 tháng 11 năm 2023 | |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động (5p)**  - GV tổ chức cho HS quan sát tranh và kể tên các trò chơi em biết, bao gồm cả các trò chơi dân gian và trò chơi hiện đại.  **\* GDĐP**: Giới thiệu thêm về một số trò chơi dân gian thuộc văn hóa của tỉnh Quảng Nam.  - GV kết nối vào bài mới  - GV ghi tên bài: **Nặn đồ chơi** | - HS quan sát và thảo luận nhóm 4, từng HS kể tên các trò chơi mà mình biết hoặc vẫn thường chơi.  - HS lắng nghe  - Ghi tên bài vào vở.  - HS nhắc lại tên bài học. |
| **2. Khám phá: (28p)**  **a. Đọc mẫu (3p)**  - GV đọc mẫu toàn VB. Ngắt giọng, nhấn giọng đúng chỗ.  - HD học sinh chia đoạn  **b. Đọc nối tiếp câu (5p)**  - HS đọc nối tiếp dòng thơ theo dãy  - GV: Sau khi đọc, em thấy tiếng, từ nào khó đọc?  - GV cho HS nêu một số từ ngữ dễ phát âm nhầm do ảnh hưởng của tiếng địa phương.  - Yêu cầu HS đọc từ khó.  **c. Đọc nối tiếp đoạn (5p)**  - GV cho 4 HS đọc nối tiếp 5 khổ thơ.  - GV hướng dẫn HS tìm hiểu nghĩa của một số từ ngữ khó trong bài.  - Em hãy đặt câu có từ *thích chí*  - GV nhận xét.  - GV hướng dẫn HS cách ngắt nhịp mỗi dòng thơ và nghỉ hơi giữa mỗi khổ thơ.  - GV YC HS đọc theo nhóm đoạn lần 2  - GV cho HS đọc nối tiếp khổ thơ.  **d. Đọc trong nhóm, thi đọc (15p)**  - GV tổ chức luyện đọc nhóm 2. GV giúp đỡ HS gặp khó khăn khi đọc bài, tuyên dương HS đọc tiến bộ.  - GV tổ chức đọc thi đua giữa các nhóm.  - Đại diện các nhóm đọc bài.  - GV cùng HS nhận xét, đánh giá thi đua.  - Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?  - GV tiếp nhận ý kiến.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.  - Gọi 1 HS đọc toàn bài  - GV NX.  **3. Vận dụng, trải nghiệm: (3p)**  - GV NX tiết học, khen ngợi, động viên HS.  - Dặn HS về đọc lại bài cho người thân nghe | - HS lắng nghe, HS đọc thầm và gạch chân từ khó đọc.  - HS chia đoạn  - HS đọc  - HS nêu từ tiếng khó đọc mà mình vừa tìm.  *+ VD: vẫy, là, na, nặn, vểnh,...,*  - HS luyện đọc (CN, nhóm, ĐT).  - HS đọc nối tiếp khổ thơ (lần 1)  - Lớp đọc thầm theo dõi.  - HS đọc chú giải SGK các từ: ***cối giã trầu***, ***thích chí,*** t***hềm.***  + *VD: Được bố tặng bộ ghép hình Lê-gô, Nam thích chí lắm.*  - HS nhìn lên bảng theo dõi.  - HS đọc nối tiếp khổ thơ (lần 2)  - HS đọc theo cặp như các HS đã đọc mẫu trước lớp.  - Luyện đọc cá nhân: Từng em tự luyện đọc toàn bộ bài đọc.  - HS đọc thi đua giữa các nhóm.  - HS nhận xét, đánh giá thi đua.  - HS nêu cảm nhận của bản thân.  - HS lắng nghe.  - 1 HS đọc toàn bài  - Lắng nghe |
| **BÀI 24: NẶN ĐỒ CHƠI (T2)**  Thứ tư ngày 29 tháng 11 năm 2023   |  |  | | --- | --- | | **1. Khởi động (2p)**  - GV tổ chức cho HS hát tập thể.  **2. Khám phá:**  **2.1. Trả lời câu hỏi (12p)**  - GV cho HS đọc lại toàn bài.  - GV hướng dẫn HS tìm hiểu nội dung bài và trả lời các câu hỏi  - GV hướng dẫn HS làm việc cá nhân, tìm hiểu bài văn và trả lời các câu hỏi.  *Câu 1. Kể tên những đồ chơi bé đã nặn.*  - GV nêu câu hỏi 1, cho HS hoạt động cá nhân.  - GV mời đại diện 2 – 3 nhóm trả lời.  - GV NX, chốt  *Câu 2. Bé nặn đồ chơi để tặng cho những ai?*  - GV cho HS làm việc cá nhân và nhóm 4.  - GV gọi đại diện 2 – 3 nhóm chia sẻ trước lớp.  - GV và HS thống nhất câu trả lời.  - GV gợi ý: Việc tặng đồ chơi cho thấy tình cảm của bé với mọi người như thế nào?  *Câu 3. Việc bé nặn đồ chơi tặng mọi người thể hiện điều gì?*  - GV gọi đại diện 2 – 3 nhóm TL câu hỏi.  - GV nhận xét, chốt  *Câu 4. Em thích nặn đồ chơi gì? Dành cho ai?*  - Đây là câu hỏi liên hệ bản thân, GV cho HS tự do trả lời.  - Đối với HS chưa bao giờ chơi nặn đồ chơi, GV có thể gợi mở câu hỏi khác.  - GV theo dõi, hỗ trợ HS gặp khó khăn trong nhóm.  - GV HDHS nêu ND bài thông qua các câu TL  **2.2. Luyện đọc lại (8p)**  - GV đọc mẫu toàn VB một lần.  - Gọi HS đọc lại bài đọc.  **2.3. Luyện tập theo văn bản đọc (10p)**  *Câu 1. Tìm từ ngữ cho biết chú mèo rất vui vì được bé tặng quà*  - GV yêu cầu HS đọc thầm câu hỏi 1.  - GV HD HS đọc lại khổ 4 để tìm câu TL  - GV mời 1 - 2 HS TL, cả lớp lắng nghe và góp ý.  - GV và HS thống nhất câu trả lời. Khi các em được tặng quà các em cảm thấy như thế nào?  - GV chốt  *Câu 2. Tìm thêm từ ngữ chỉ cảm xúc vui mừng*  - GV hướng dẫn HS trao đổi nhóm để tìm thêm các từ ngữ chỉ cảm xúc vui mừng khác.  - GV khuyến khích HS tìm được càng nhiều từ càng tốt.  - GV mời đại diện 2 – 3 nhóm chia sẻ trước lớp.  - GV ghi các từ đúng mà các nhóm đã tìm được lên bảng.  **3. Vận dụng, trải nghiệm: (3p)**  - Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | - Lớp hát tập thể.  - 1-2 HS đọc bài *Nặn đồ chơi*  - HS đọc câu hỏi và xác định yêu cầu bài.  - HS làm việc cá nhân.  + Từng HS đọc lại khổ 2, 3 và 4 để tìm đáp án  + 2-3 HS trả lời.  + Các nhóm khác có thể bổ sung đáp án nếu thấy chưa đầy đủ.  - HS làm việc cá nhân rồi trao đổi trong nhóm.  - Đại diện 2 – 3 nhóm chia sẻ trước lớp.  + Bé nặn đồ chơi tặng mẹ, tặng cho, tặng bà, tặng chú mèo.  - HS làm việc cá nhân và nhóm:  + Từng HS nêu suy nghĩ cá nhân của mình.  + HS trao đổi và thống nhất đáp án trong nhóm. => Đại diện 2 – 3 nhóm chia sẻ.  - HS tự liên hệ bản thân và nói.  - HS nêu cảm nhận của bản thân  - HS làm việc chung cả lớp.  - HS nêu ND bài học.  - Một HS đọc lại cả bài.  - Cả lớp đọc thầm theo.  - HS làm việc chung cả lớp.  - 1 HS đọc lại khổ thơ 4.  - 1 - 2 HS trả lời: *thích chí*  - HS trao đổi nhóm để tìm thêm các từ ngữ chỉ cảm xúc vui mừng khác.  + Từng HS nêu đáp án, HS sau nhận xét và bổ sung cho HS trước.  + Cả nhóm thống nhất các đáp án.  - HS thảo luận.  - 2 – 3 nhóm chia sẻ trước lớp: *vui vẻ, mừng rỡ, hớn hở, phấn khởi,...*  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - HS đọc lại các từ vừa tìm được.  - HS nhắc lại tên bài học.  - HS nêu ý kiến | | |

|  |  |
| --- | --- |
| **BÀI 24: NẶN ĐỒ CHƠI (TIẾT 3)**  NGHE – VIẾT : NẶN ĐỒ CHƠI  Thứ tư ngày 29 tháng 11 năm 2023 | |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động (3p)**  - GV tổ chức cho HS vận động, hát đầu giờ.  - GV KT đồ dùng, sách vở của HS.  **2. Khám phá:**  a) Hướng dẫn Nghe – viết: **(6p)**  - GV đọc đoạn nghe – viết (lưu ý đọc đúng các tiếng HS dễ viết sai).  - GV HDHS tìm hiểu nhanh nội dung đoạn viết:  + Các bạn đang ngồi chơi ở đâu? Các đồ chơi nào được nhắc đế trong 3 khổ thơ đầu?  \* HD HS phát hiện các hiện tượng chính tả:  + Đoạn thơ có những chữ nào viết hoa?  + Đoạn thơ có chữ nào dễ viết sai?  - GV chủ động đưa các chữ dễ viết sai nếu HS chưa phát hiện ra.  + Khi viết đoạn văn, cần viết như thế nào?  b. HS nghe – viết: **(15p)**  - GV đọc to, rõ ràng, tốc độ vừa phải, mỗi cụm từ đọc 2 – 3 lần.  - GV đọc soát lỗi chính tả.  - GV chấm một số bài của HS  - GV nhận xét bài viết của HS. Trưng bày một số bài viết đẹp.  **3. Hoạt động luyện tập, thực hành (8p)**  **Bài tập 2:** Ghép *da* hoặc *gia* với các tiếng để tạo thành từ ngữ đúng. Viết 3 từ ngữ vào vở.  - GV gọi HS nêu YC bài tập.  - GV chiếu các tiếng lên bảng.  - Cho HS thảo luận cặp/ nhóm.  + HS thảo luận nhóm đôi để tìm đáp án đúng.  + Gọi đại diện các nhóm lên bảng ghép các tiếng thành từ ngữ có nghĩa.  - GV nhận xét, tổng kết đáp án.  - GV quan sát giúp đỡ HS yếu viết bài.  **Bài tập 3** *Chọn a hoặc b (chọn a để làm)*  - Gọi HS đọc YC của BT và HD HS làm BT  - GV giúp HS nắm vững yêu cầu của bài tập.  - GV giải thích về 2 trò chơi vừa được điền đúng tên  - GV tổ chức cho HS chơi *Kéo cưa lừa xẻ* tại chỗ với bạn ngồi cạnh để tạo không khí vui vẻ.  **4. Vận dụng, trải nghiệm: (3p)**  - Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?  - GV tiếp nhận ý kiến, nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | **-** HS vận động theo bài hát *Đi học*  - HS nghe và quan sát đoạn viết trong SHS (3 khổ thơ đầu).  + 1 - 2 HS đọc lại đoạn văn nghe -viết.  *+* HS TL  **+** Những chữ đầu dòng thơ viết hoa.  - HS có thể phát hiện các chữ dễ viết sai.  - HS viết nháp một số chữ dễ viết sai.  - HS nêu  - HS nghe - viết bài vào vở chính tả.  - HS nghe và soát lỗi  - HS quan sát bài viết đẹp của bạn.  - HS đọc yêu cầu của bài tập.  - HS QS và đọc các tiếng có trong BT.  - HS trao đổi trong nhóm. Viết vào vở tên các sự vật trong mỗi tranh.  - HS đọc kết quả trước lớp/ nhóm  *+ cặp da, gia vị, gia đình, gia cầm, da dẻ.*  - Một số HS đọc to đáp án.  - Một HS đọc to yêu cầu, cả lớp đọc thầm theo.  - HS làm việc theo cặp.  - HS lắng nghe HD.  - HS tham gia chơi  - HS nêu  - HS nêu cảm nhận của mình. |

|  |  |
| --- | --- |
| **BÀI 24: NẶN ĐỒ CHƠI (TIẾT 4)**  LUYỆN TẬP: TỪ NGỮ VỀ ĐỒ CHƠI. DẤU PHẨY  Thứ năm ngày 30 tháng 11 năm 2023 | |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động (5p)**  - GV tổ chức cho HS vận động theo bài hát.  - GV kết nối vào bài mới*.*  **2. Khám phá:**  **Bài tập 1. (8p)***Giới thiệu về một đồ chơi có trong hình theo mẫu*  - GV nêu bài tập.  - GV HD HS nắm yêu cầu của bài tập.  + GV HD HS: Với mỗi đồ chơi được chọn, HS quan sát thật kĩ để tìm từ chỉ đặc điểm tương ứng các đặc điểm có thể là hình dạng, màu sắc,...  - GV mời đại diện 3 – 4 nhóm chia sẻ trước lớp.  - GV tổng hợp kết quả bài tập.  **Bài tập 2. (8p)** *Đặt dấu phẩy vào vị trí thích hợp trong câu.*  - GV mời một HS đọc câu mẫu, HDHS làm việc theo cặp.  - GV hướng dẫn HS chú ý công dụng của dấu phẩy trong câu mẫu.  - GV bao quát các nhóm thảo luận, có sự giúp đỡ (nếu cần)  - GV mời đại diện 3 – 4 nhóm chia sẻ.  - GV và HS thống nhất đáp án.  **Bài tập 3. (10p)** *Đặt dấu phẩy vào vị trí thích hợp trong câu in nghiêng.*  - GV HD HS thực hiện yêu cầu bài tập.  - GV HDHS làm tương tự B2.  - GV mời một số HS phát biểu.  - GV và HS thống nhất câu trả lời.  **3. Vận dụng, trải nghiệm: (4p)**  + Hôm nay, em đã học những nội dung gì?  + Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không? | - HS hát và vận động theo bài hát: *Vào rừng hái hoa.*  - HS ghi bài vào vở.  - HS đọc yêu cầu của bài tập trong SHS.  - HS làm việc cặp/ nhóm, quan sát tranh.  + Mỗi HS chọn một đồ chơi trong tranh.  + Từng HS nói trong nhóm.  - Đại diện 3 – 4 nhóm chia sẻ trước lớp.  *+ VD: Chiếc đèn ông sao - nhiều màu rực rỡ; Chiếc chong chóng - hình bông hoa 4 cánh,...*  - HS đọc yêu cầu bài, đọc câu mẫu, HS làm việc theo cặp.  + HS đọc thành tiếng từng câu trong bài tập.  + HS xác định ranh giới giữa các từ, cụm từ trong câu.  + HS xác định các từ/ cụm từ cùng chức năng nhưng chưa được ngăn cách bởi dấu phẩy.  + HS thử đặt dấu phẩy và đọc thành tiếng lại 2 – 3 lần nữa trong nhóm (ngắt nghỉ ở chỗ có dấu phẩy) để kiểm tra sự phù hợp.  - Đại diện 3-4 nhóm chia sẻ trước lớp  - HS nêu yêu cầu bài.  - HS đọc thầm ND bài cần điền dấu phẩy, xác định các từ/cụm từ trong câu.  - HS chia sẻ về chức năng của dấu phẩy (dùng để ngăn cách các từ búp bê, hộp đựng bút…. Vì các từ này có đặc điểm cùng chỉ tên gọi các món quà mà bố mua cho Chi.)  - HS chia sẻ |
| **BÀI 24: NẶN ĐỒ CHƠI (TIẾT 5)**  **LUYỆN TẬP : VIẾT ĐOẠN VĂN TẢ VỀ MỘT ĐỒ CHƠI**  Thứ năm ngày 30 tháng 11 năm 2023 | |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động (3p)**  - GV cho HS vận động theo video bài hát.  - GV giới thiệu bài  **2. Hoạt động thực hành**  **BT1: (7p)** Kể tên những đồ chơi của em. Em thích đồ chơi nào nhất? Vì sao?  - GV giúp HS nắm vững yêu cầu của bài tập.  - GV cho HS trao đổi nhóm về các nội dung.  - GV bao quát các nhóm làm việc, giúp đỡ nếu cần thiết.  - Gọi đại diện 2 – 3 nhóm trình bày trước lớp. GV khuyến khích HS nói được lí do mà HS thích đồ chơi đó. => GV NX, chốt.  **BT2** **(20p)** *Viết 3-4 câu tả một đồ chơi của em*  - GV cho HS đọc yêu cầu bài.  - GV cho HS quan sát sơ đồ gợi ý để viết bài.  - Cho HS chọn và nói về một đồ chơi của mình với cácbạn trog nhóm.  - GV theo dõi, hỗ trợ nếu cần.    - Dựa vào kết quả trao đổi nhóm, GV cho HS viết vào vở 3 – 4 câu tả một đồ chơi. HS có thể viết nhiều hơn 3 – 4 câu tuỳ theo khả năng.  - GV quan sát HS viết bài, giúp đỡ HS yếu hoàn thành bài.  - GV cho 2 - 3 HS đọc bài trước lớp.  - GV nhận xét bài và khen ngợi HS tích cực, cố gắng trong việc luyện viết.  - Trưng bày mẫu bài viết hay, trình bày sạch đẹp.  **3. Củng cố, dặn dò (5p)**  + Hôm nay, em đã học những nội dung gì?  - GV tóm tắt nội dung chính.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | - Nghe băng nhạc và vận động theo bài hát *Đồ chơi của bé*.  - HS ghi tên bài học vào vở  - HS đọc yêu cầu của bài tập: Kể tên những đồ chơi của em. Em thích đồ chơi nào nhất? Vì sao?  - HS làm việc nhóm:  + Lần lượt các HS kể tên những đồ chơi của mình.  + Mỗi HS lựa chọn một đồ chơi mình thích nhất.  + Nêu lí do vì sao thích đồ chơi đó.  + Cả nhóm góp ý, bổ sung.  - Đại diện 2 – 3 nhóm trình bày trước lớp.  - HS cùng GV NX phần trình bày của các bạn.  - HS nêu yêu cầu bài.  - HS quan sát sơ đồ gợi ý.  - Làm việc nhóm:  + Mỗi HS chọn một đồ chơi.  + Từng HS nói trong nhóm về đồ chơi mà mình đã lựa chọn theo gợi ý trong SHS.  + Các HS khác trong nhóm nhận xét, góp ý.  - HS viết vào vở 3 – 4 câu tả một đồ chơi. HS có thể viết nhiều hơn 3 – 4 câu tuỳ theo khả năng.  - HS tự đọc lại và sửa đoạn văn đã viết.  - HS đổi bài trong nhóm để sửa bài cho nhau.  - 2 - 3 HS đọc bài trước lớp.  - Lớp nhận xét.  - HS theo dõi, lắng nghe.  - HS nêu ý kiến về bài học  - HS lắng nghe. |
| **BÀI 24: NẶN ĐỒ CHƠI( TIẾT 6)**  **ĐỌC MỞ RỘNG**  Thứ sáu ngày 01 tháng 12 năm 2023 | |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động (5p)**  - GV tổ chức lớp chơi trò chơi *Kéo cưa lừa xẻ*.  - GV giới thiệu bài  2. **Hoạt động luyện đọc**  **BT1. (10p)** *Tìm đọc một bài thơ hoặc một bài đồng dao về một đồ chơi, trò chơi* và dẫn dắt vào bài  - GV giúp HS nắm vững yêu cầu của BT.  - GV giải thích cho các em về đồng dao hoặc đọc mẫu một bài (như gợi ý bằng lời trong tranh ở SHS về trò chơi Nu na nu nống, hoặc các bài đồng dao quen thuộc với trẻ như: Chi chi chành chánh, Kéo cưa lừa xẻ, Tập tầm vông, Lộn cầu vồng,...).  *(Trong buổi học trước, GV đã giao nhiệm vụ cho HS tìm một bài thơ/ bài đồng dao về một đồ chơi, trò chơi. GV có thể chuẩn bị một số bài thơ, bài đồng dao phù hợp (có thể lấy từ tủ sách của lớp hoặc mượn trong thư viện trường)*  - GV tổ chức cho HS đọc trong nhóm.  - Gọi đại diện các nhóm lên đọc trước lớp.  - GV cho HS bình chọn các bài thơ hoặc đồng dao hay.  - GV nhận xét, đánh giá chung và khen ngợi những HS có cách đọc thơ, đồng dao hấp dẫn, thú vị. Nói rõ ưu điểm để HS cùng học hỏi.  - GV khuyến khích HS trao đổi sách để mở rộng nội dung đọc  **BT2. (15p)** *Nói với bạn: Tên của đồ chơi, trò chơi; Cách chơi đồ chơi, trò chơi.*  - GV cho HS hoạt động nhóm.  - GV theo dõi phần trao đổi của các bạn về tên đồ chơi, trò chơi, cách chơi đồ chơi, trò chơi.  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: *Chi chi chành chành.*  - GV nhận xét trò chơi.  **3. Vận dụng, trải nghiệm (5p)**  - GV yêu cầu HS nhắc lại những ND đã học.  - GV tóm tắt lại những ND chính. | - Lớp tham gia chơi.  - HS đọc yêu cầu của bài tập.  - Làm việc nhóm:  + Các thành viên nêu tên bài thơ, bài đồng dao về một đồ chơi, trò chơi mà mình đã sưu tầm, tìm được.  + HS đọc cho cả nhóm nghe  - Một số HS đọc khổ thơ bài đồng dao trước lớp.  - HS bình chọn bài thơ hoặc bài đồng dao hay.  **-** HS trong lớp tìm đọc thêm hoặc trao đổi sách với bạn để có đọc được nhiều sách hay.  - Từng HS đọc bài thơ hoặc đồng dao đã đọc cho nhóm nghe.  - HS trao đổi trong nhóm về:  • Tên của đồ chơi, trò chơi.  • Cách chơi đồ chơi, trò chơi. Trong bài thơ hoặc đồng dao mà mình vừa đọc.  - Các HS khác trong nhóm nhận xét, góp ý.  - HS tham gia chơi.  - HS nhắc lại những nội dung đã học.  - HS lắng nghe.  - HS nêu ý kiến về bài học  - Lắng nghe |

***Điều chỉnh sau tiết dạy (nếu có):***

………………………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………………………….

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**LUYỆN TIẾNG VIỆT:** Ôn luyện

Thứ hai ngày 28 tháng 11 năm 2022

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Luyện tập, thực hành củng cố các kĩ năng.

- Luyện đọc lại một số VB và thơ đã được học trong tuần 11.

- Luyện viết các bài tập viết chưa hoàn thành trong tuần.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động (3P)**  - Hát, múa  **2. Luyện tập:**  **\* Luyện đọc (20p)**  - Gọi HS đọc SGK bài : *Rồng rắn lên mây.*  - Theo dõi, nhận xét, tuyên dương.  **\* Luyện viết (10p)**  **-** HD HS viết 3-4 câu tả một đồ chơi của em.ChoHS hoàn thành có thể làm BT tự chọn  - Kiểm tra, nhận xét bài làm HS.  **3. Vận dụng, trải nghiệm (2p)**  - Nhận xét - tuyên dương.  - Về nhà đọc lại bài và tiếp tục làm hoàn thành bài tập trong vở bài tập. | - Hát  - Đọc theo N2-Đọc nối tiếp từng đoạn theo dãy.  - 1 vài HS đọc cả bài  - Lắng nghe  - Viết vở BT TV  - Lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY** *(nếu có)*

..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**